

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Thượng lưu sông Chu, Bưởi mực nước dao động lên và xảy ra lũ, thượng lưu sông Mã biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động lên.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động lên.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động lên và xảy ra lũ.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Thượng lưu sông Chu tiếp tục lên và ở mức BĐ3, có nơi trên BĐ3; Thượng lưu sông Mã dao động lên và xảy ra lũ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước tiếp tục lên và ở mức BĐ2, có nơi trên BĐ2.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động lên và xảy ra lũ.

Lưu vực sông Yên: Mực nước tiếp tục dao động lên và ở mức trên BĐ3.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 30/9/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 29/9/2025

Dự báo viên



Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/29/9	13h/29/9	19h/29/9	1h/30/9	7h/30/9
Mã	Mường Lát	16649	16704	16765	16830	16900
Mã	Hồi Xuân	5684	5730	5700	5680	6100
Mã	Cầm Thủy	1514	1574	1640	1710	1785
Mã	Lý Nhân	585	680	780	950	1050
Bưởi	Thạch Quảng	1041	1350	1440	1520	1580
Bưởi	Kim Tân	670	820	940	1080	1150
Âm	Lang Chánh	4926	5300	5350	5300	5230
Chu	Cửa Đạt	3214	3100	3150	3200	3260
Chu	Bái Thượng	1725	1850	1900	1930	1960
Chu	Xuân Khánh	779	900	1000	1080	1160

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	393	198	530	395
Mã	Quảng Châu	260	91	290	235
Lèn	Lèn	380	318	550	363
Lèn	Cụ Thôn	329	255	450	300
Yên	Chuối	346	156	430	342
Yên	Ngọc Trà	241	77	260	180

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

